

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex
- Mã chứng khoán: VTX
- Địa chỉ: 1B Hoàng Diệu, phường 13, Quận 4, TP.HCM
- Điện thoại: (028) 3826 3621 Fax: (028) 3826 3622
- Email: camry.tu@sotransgroup.vn
- Nội dung thông tin công bố:
- Nghị quyết số 17/VTX/NQ-HĐQT ngày 11/06/2024 thông qua cập nhật/bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2024.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 11/06/2024 tại đường dẫn <https://www.vietranstimex.com.vn/quan-he-co-dong>

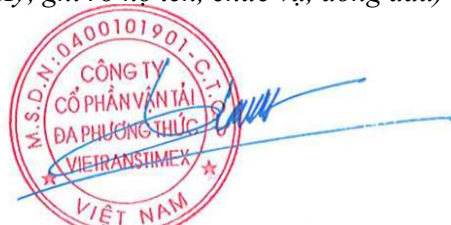
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 17/VTX/NQ-HĐQT thông qua cập nhật/bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



ĐẶNG VŨ THÀNH

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX**

*V/v thông qua cập nhật và bổ sung
tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2023*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- Căn cứ Biên bản họp số 13/VTX/BB-HĐQT ngày 11/06/2024 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Hội đồng quản trị Công ty nhất trí duyệt cập nhật/bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

- Báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2024;
- Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các Công ty thành viên/người có liên quan;
- Báo cáo ứng cử viên tham gia ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát có nhiệm kỳ 2024-2027;
- Các tài liệu khác phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Vietranstimex.

Chi tiết các báo cáo, tờ trình và tài liệu nêu trên được đính kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2: Trường hợp phát sinh thêm các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cần trình thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, Tổng Giám đốc chủ trì xây dựng các tài liệu bổ sung phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ để trình Hội đồng quản trị phê duyệt. Các tài liệu bổ sung sẽ được đăng tải thêm trên website theo đường dẫn <https://www.vietranstimex.com.vn/quan-he-co-dong> và công bố thông tin đầy đủ theo quy định.

Điều 3: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- SGDCK; UBCKNN;
- Lưu VT-TK.



ĐẶNG DOẢN KIÊN

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

I. BÁO CÁO NGÀNH NĂNG LƯỢNG:

(Nguồn Bộ Công thương)

Ngày 1/4/2024, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 262/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Về danh mục các dự án nguồn điện quan trọng, ưu tiên đầu tư của ngành tới năm 2030, trong đó, tổng công suất nhiệt điện khí trong nước là 14.930 MW; tổng công suất nhiệt điện LNG là 22.400 MW; tổng công suất nhiệt điện than là 30.127 MW; tổng công suất nguồn điện đồng phát, nguồn điện sử dụng nhiệt dư, khí lò cao, sản phẩm phụ của dây chuyền công nghệ là 2.700 MW; tổng công suất thủy điện là 29.346 MW; tổng công suất thủy điện tích năng là 2.400 MW.

Công suất nguồn điện năng lượng tái tạo của các địa phương/vùng và danh mục các dự án nguồn điện tới năm 2030: Tổng công suất điện gió ngoài khơi là 6.000 MW; tổng công suất điện gió trên bờ (điện gió trên đất liền và gần bờ) là 21.880 MW; tổng công suất thủy điện là 29.346 MW; tổng công suất điện sinh khối là 1.088 MW; tổng công suất điện sản xuất từ rác là 1.182 MW; tổng công suất điện mặt trời mái nhà (tự sản, tự tiêu) tăng thêm là 2.600 MW; tổng công suất pin lưu trữ là 300 MW.

Các loại hình nguồn điện khác tới năm 2030:

Dự kiến phát triển 300 MW các nguồn điện linh hoạt. Ưu tiên phát triển tại các khu vực có khả năng thiếu hụt công suất dự phòng; tận dụng hạ tầng lưới điện sẵn có.

Dự kiến nhập khẩu điện khoảng 5.000 MW từ Lào, có thể tăng lên 8.000 MW khi có điều kiện thuận lợi với giá điện hợp lý để tận dụng tiềm năng nguồn điện xuất khẩu của Lào.

Nguồn điện năng lượng tái tạo phục vụ xuất khẩu, sản xuất năng lượng mới như sau:

Những vị trí có tiềm năng xuất khẩu điện ra nước ngoài là khu vực miền Trung và miền Nam. Quy mô xuất khẩu từ 5.000 MW đến 10.000 MW khi có các dự án khả thi.

Sử dụng năng lượng tái tạo để sản xuất các loại năng lượng mới (như hydro xanh, amoniac xanh) phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu: Ưu tiên phát triển tại các khu vực có tiềm năng năng lượng tái tạo tốt, cơ sở hạ tầng lưới điện thuận lợi; quy mô phát triển phân đầu đạt 5.000 MW (chủ yếu là nguồn điện gió ngoài khơi).

Danh mục các dự án lưới điện truyền tải và liên kết lưới điện khu vực:

Kế hoạch cũng nêu cụ thể danh mục các dự án lưới điện truyền tải quan trọng, ưu tiên đầu tư, lưới điện liên kết với các nước láng giềng.

Khối lượng "lưới điện dự phòng phát sinh các đường dây và trạm biến áp" được phép sử dụng để:

(i) Triển khai các dự án lưới điện truyền tải xây dựng mới hoặc các công trình đầu tư bổ sung mới để nâng cao năng lực lưới điện truyền tải, khả năng điều khiển và vận

hành hệ thống điện trong quá trình thực hiện Quy hoạch điện VIII nhưng chưa có danh mục cụ thể tại Quyết định số 500/QĐ-TTg.

(ii) Đầu nối đồng bộ các dự án nguồn điện nhập khẩu (từ Lào, Trung Quốc...) vào hệ thống điện Việt Nam.

(iii) Đầu nối đồng bộ (cấp điện áp 220 kV trở lên) các dự án nguồn điện năng lượng tái tạo (điện gió trên bờ, điện sinh khối, điện sản xuất từ rác...) trong Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII với hệ thống điện quốc gia.

Như vậy có thể thấy từ Quý 2/2024 ngành năng lượng nói chung đã bắt đầu có sự khởi sắc với các cơ chế chính sách quan trọng được Chính phủ thông qua, tạo tiền đề cho các dự án phát điện, truyền tải mới được triển khai theo QH8.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023:

2.1. Đánh giá thị trường và các chỉ tiêu chủ yếu:

Công ty đã không hoàn thành kế hoạch năm 2023 với các yếu tố chính như sau:

Năm 2023 là một năm đầy khó khăn trong hoạt động của ngành vận chuyển nói chung và Vietranstimex nói riêng. Chịu tác động và ảnh hưởng nghiêm trọng từ việc Chính phủ chậm phê duyệt Quy hoạch điện 8 và Kế hoạch thực thi QH8 của Bộ Công thương đã dẫn đến rất nhiều dự án lớn, quan trọng đang tiếp cận của Công ty phải tạm dừng triển khai dẫn đến thiếu việc làm.

Ngoài ra giá dịch vụ cảng biển của một số cảng biển đặc thù làm hàng thiết bị khu vực miền Trung sau năm 2021 tăng cao đột biến (tăng từ 30%-50%) nên làm thay đổi tuyến vận chuyển truyền thống đối với thiết bị nặng và quá khổ từ Trung Quốc đến các dự án lớn tại Lào (VD: từ cảng biển TQ tới Laem Chabang và đi đường bộ từ Thái qua Lào thay vì về cảng biển VN để đi qua QL,9, QL,8 đối với dự án Moonson...). Ngoài ra các dự án nguồn phát và chế tạo cầu kiện dầu khí của VN trong năm 2023 bị chậm dây chuyền (do biến động chính trị và giá cả) từ năm 2022 tới gần giữa năm 2023 mới tiến hành khởi công hoặc gia công chế tạo nên cả năm 2023 mới đáp ứng được phần hạ tầng kỹ thuật để thực hiện dự án.

Một vấn đề lớn nữa của năm 2023 là sự cạnh tranh không lành mạnh của các đơn vị đối thủ về chính sách giá thấp, phá giá do lượng phương tiện thiết bị nâng hạ, vận chuyển đã đầu tư năm 2021 phải chịu áp lực về chi phí tài chính nên họ sẵn sàng cạnh tranh và chấp nhận thua lỗ để có dòng tiền. Việc này đã dẫn đến hiệu quả kinh doanh của Vietranstimex bị giảm sút rất mạnh do hầu hết phương tiện thiết bị của công ty hiện có đã cũ, lạc hậu và chi phí duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên lớn nên hiệu quả cạnh tranh không cao.

Bộ máy tổ chức, mô hình quản trị và quy trình điều hành công ty sau giai đoạn bùng nổ năm 2021 đang bộc lộ nhiều vấn đề bất cập khi đối mặt với tình trạng thiếu việc làm, thiếu doanh thu nên cũng tạo ra các ảnh hưởng tiêu cực đối với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.

Nhận thấy các vấn đề này, trong các tháng cuối năm 2023, công ty đã thực hiện tái cấu trúc lại một phần bộ máy, xây dựng thêm mô hình kinh doanh mới, phát triển các mảng kinh doanh tiềm năng trên cơ sở phương tiện thiết bị vận chuyển, nâng hạ và nhân lực kỹ thuật hiện có.

Với một số giải pháp tích cực nhằm vượt qua khó khăn và đã định hướng lại chiến lược kinh doanh năm 2024 bao gồm:

- Tập trung chuyên sâu lĩnh vực cốt lõi về cung cấp giải pháp logistics cho hàng hoá siêu trường, siêu trọng với loại hình vận tải đa phương thức. Từng bước gia nhập và trở thành một phần trong chuỗi cung ứng logistics của ngành năng lượng tái tạo toàn cầu. Tăng cường kết nối và tận dụng thế mạnh của các đơn vị thành viên trong Group để đẩy mạnh công tác tiếp thị, khai thác thị trường, đa dạng hóa dịch vụ đối với ngành vận chuyển dự án công nghiệp.

- Nghiên cứu phát triển công nghệ thi công lắp đặt ngành năng lượng cho các thị trường trong nước và nước ngoài. Phát triển công nghệ thi công tổ hợp, lắp dựng đối với ngành cầu kiện cơ khí lớn bao gồm cầu vòm thép và kết cấu công trình hạ tầng giao thông (cầu đường, nhà ga, sân bay) nhằm tận dụng chính sách đầu tư công của chính phủ giai đoạn 2023-2025.

- Chú trọng mở rộng mạng lưới liên doanh, liên kết với các công ty có chung tầm nhìn và hoạt động có liên quan nhằm xây dựng hệ sinh thái cộng sinh bền vững, kết nối giữa sản xuất, chế tạo công nghiệp nặng, cảng biển và cung cấp dịch vụ logistics siêu trường, siêu trọng hướng đến việc tham gia dịch vụ “end to end” trong ngành cơ khí chế tạo thiết bị công nghiệp.

Kết quả kinh doanh năm 2023 như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tăng/giảm 2023 so với 2022 (%)
1	Tổng giá trị tài sản	463,651,999,250	306,555,674,266	-33.9%
2	Doanh thu thuần	311,529,235,744	133,957,262,502	-57.0%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(13,438,564,280)	(118,702,554,883)	783.3%
4	Lợi nhuận khác	23,080,446,052	67,398,262,668	192.0%
5	Lợi nhuận trước thuế	9,641,881,772	(51,304,292,215)	
6	Lợi nhuận sau thuế	7,652,811,125	(78,047,718,591)	

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2023)

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình công nợ

Khoản phải thu

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tăng/giảm 2023 so với 2022 (%)
		(đồng)	(đồng)	
I	Phải thu ngắn hạn	99,274,827,856	66,402,704,943	-33%
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	113,744,503,152	93,084,830,096	-18%
2	Trả trước người bán	3,851,207,208	2,913,954,898	-24%
3	Phải thu ngắn hạn khác	14,824,036,448	14,552,131,771	-2%

4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(33,144,918,952)	(44,148,211,822)	33%
II	Phải thu dài hạn	2,421,604,125	2,552,311,718	5%
1	Phải thu dài hạn khác	2,421,604,125	2,552,311,718	5%
	Tổng	101,696,431,981	68,955,016,661	-32%

Khoản nợ phải trả

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tăng/giảm 2023 so với 2022 (%)
		(đồng)	(đồng)	
I	Nợ ngắn hạn	163,036,793,699	99,988,205,937	-39%
1	Phải trả người bán ngắn hạn	40,546,536,335	31,675,639,912	-22%
2	Người mua trả tiền trước	3,664,799,549	1,486,302,864	-59%
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	538,666,526	27,298,646,833	4968%
4	Phải trả người lao động	4,761,914,959	4,442,135,334	-7%
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	5,754,151,763	5,644,059,618	-2%
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	363,636,363	218,181,818	-40%
7	Phải trả ngắn hạn khác	3,535,931,732	2,666,754,783	-25%
8	Vay ngắn hạn	103,515,563,178	26,211,519,370	-75%
9	Quy khen thưởng, phúc lợi	355,593,294	344,965,405	-3%
II	Nợ dài hạn	32,811,551,569	16,888,061,049	-49%
1	Phải trả dài hạn khác	400,000,000	400,000,000	0%
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	32,411,551,569	16,488,061,049	-49%
	Tổng	195,848,345,268	116,876,266,986	-40%

▪ **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2023
1. Các chỉ tiêu về khả năng ngắn hạn			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.41	1.28
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.79	0.81
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		-	-
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	42.2%	38.1%

- Hệ số Ng/Vốn chủ sở hữu	%	73.1%	61.6%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		-	-
- Vòng quay hàng tồn kho bình quân	Vòng	2.66	2.75
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0.67	0.35
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		-	-
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2.5%	-58.3%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	2.9%	-34.1%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	1.6%	-20.3%
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-4.3%	-88.6%
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng/cp	365	(3,721)

2.2. Các hoạt động tiêu biểu trong năm:

- Hoàn thành việc vận chuyển thiết bị điện gió các dự án DakNong 2, Cư Né 2.
- Tiếp nhận, vận chuyển và lắp dựng hoàn thiện các công trình cầu vòm thép lớn như Phật Tích, Mai Dịch.
- Tham gia vận chuyển, load out các dự án dầu khí của Vietsopetro và PTSC tại Vũng Tàu.
- Thực hiện việc lắp đặt cửa van dự án Sông Lèn bằng sà lan và rơ mooc tự hành SPMT.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Qui hoạch điện 8 và Kế hoạch thực hiện vừa được Chính phủ ban hành (tháng 4/2024) sẽ là định hướng phát triển về năng lượng quốc gia mà công ty sẽ phải nghiên cứu về các giải pháp logistics cho ngành năng lượng. Tuy nhiên các tác động của chính sách sẽ cần một khoảng thời gian để hiện thực hóa các nhóm dự án mà công ty đang tiếp cận để cung cấp dịch vụ do vậy đối với các chiến lược kinh doanh và chính sách nhằm thúc đẩy hoạt động SXKD trung và dài hạn cần xem xét việc điều chỉnh bổ sung để đáp ứng được yêu cầu của thị trường đối với từng thời kỳ, từng giai đoạn và cụ thể với từng nhóm khách hàng. Với mục tiêu kỳ vọng năm 2025 sẽ đưa Vietranstimex trở lại vị thế dẫn đầu ngành vận chuyển, lắp đặt thiết bị siêu trường siêu trọng của ngành công nghiệp; ngay từ Quý 2 của năm 2024, Công ty đã chú trọng, tập trung vào công tác kỹ thuật, cải tiến phương án thi công sản xuất nhằm tối ưu hóa chi phí, tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo chất lượng dịch vụ và đáp ứng được các yêu cầu cao hoặc đặc thù của một số khách hàng.

Bên cạnh việc tổ chức mở rộng các hoạt động tiếp thị, đẩy mạnh việc tiếp cận các khách hàng chuyên ngành, đặc thù, Ban điều hành công ty cũng đang hoàn thiện để sớm ban hành các chính sách quản trị, quy chế điều hành hoạt động (sửa đổi) trong đó đặc biệt chú trọng vào việc tận dụng các nguồn lực sẵn có cũng như xây dựng, sắp xếp lại bộ máy nhân sự theo hướng chuyên nghiệp hóa để nâng cao tính kỷ luật và đảm bảo hiệu quả cho hệ thống.

Kế hoạch hoạt động SXKD tổng hợp 2024 của Vietranstimex:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2023	Kế hoạch so với thực hiện
Tổng doanh thu	350,000,000,000	133,957,262,502	261%
Lợi nhuận gộp	49,095,717,897	(70,184,884,823)	
Lợi nhuận trước thuế	1,168,220,146	(51,304,292,215)	
Lợi nhuận sau thuế	922,893,916	(78,047,718,591)	

Kế hoạch hợp nhất 2024, Công ty đặt mục tiêu doanh thu đạt 350 tỷ đồng tăng trưởng 261%. Tác động kép về tối ưu hóa chi phí, các phương án kỹ thuật tối ưu và sự kết nối chặt chẽ với các khách hàng lớn sẽ là những lợi thế cạnh tranh để đưa Vietranstimex vươn lên đạt được mức lợi nhuận mong muốn.

Giải pháp thực hiện

1- Về Kinh doanh:

- + Phát triển đội ngũ kinh doanh chuyên nghiệp đối với từng mảng ngành hàng, từng phân khúc khách hàng.
- + Xây dựng hệ thống quản lý và tổng hợp dữ liệu nội bộ làm cơ sở xây dựng chính sách giá với mục tiêu đáp ứng tiến độ, kiểm soát rủi ro và tạo ra sự linh hoạt đảm bảo tính cạnh tranh của bộ phận kinh doanh.
- + Ban hành chính sách tiếp thị và phát triển thị trường, tạo cơ chế thưởng hiệu quả và áp KPI theo từng công việc/dự án.
- + Xây dựng mối quan hệ tốt với các tổng thầu EPC, các chủ đầu tư lớn nhằm tiếp cận sớm thông tin và tạo thuận lợi cho việc đấu thầu.
- + Phát triển và đẩy mạnh việc thiết lập quan hệ liên kết với các đối tác, nhà cung cấp cùng ngành nhằm bổ sung và hoàn thiện các dịch vụ còn thiếu trong chuỗi hoạt động logistics đa phương thức.

2- Về Nhân sự:

- + Nghiên cứu và đề xuất ban hành các chính sách nhân sự theo hoạt động và nhu cầu thực tế đặc thù của công ty.
- + Đề xuất Ban điều hành triển khai cơ chế thưởng đối với các phòng ban, bộ phận căn cứ các cơ sở và chỉ tiêu theo hiệu quả kinh tế đạt được của công việc.
- + Áp dụng giải pháp linh hoạt trong công tác nhân sự, nhằm thu hút nhân sự giỏi trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất.

3- Về Tài chính - Kế toán:

- + Đề xuất các phương án tìm kiếm và đảm bảo việc ổn định nguồn vốn lưu động. Tiếp tục làm việc với các ngân hàng để tái cấp và tăng hạn mức vay vốn. Đàm phán, đề suất giảm lãi vay về mức hợp lý, cạnh tranh hơn so với thị trường vốn.
- + Tăng cường thực hiện việc kiểm soát chi phí, công nợ, đánh giá hiệu quả định kỳ đối với công tác sử dụng, luân chuyển vốn.

4- Về Công nghệ - Kỹ Thuật:

- + Đẩy mạnh việc hợp tác, liên doanh, liên kết với các công ty chuyên ngành có PTTB mới (Strand-jack, lifting equipments) nhằm tiếp cận các công nghệ và kỹ thuật mới.
- + Xây dựng và từng bước hình thành bộ phận R&D để đưa vào triển khai thực hiện và kiểm soát chất lượng trong các hoạt động vận chuyển, tổ hợp và lắp đặt đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

+ Đưa ra các chính sách nhằm khuyến khích sự sáng tạo trong các giải pháp kỹ thuật.

5- Về Đầu tư - Quản lý phương tiện, thiết bị:

+ Phòng QLTB, Phòng KTDA phối hợp với BU Kinh doanh nghiên cứu đánh giá kỹ lưỡng các yêu cầu của khách hàng/ dự án để đề xuất lựa chọn và đầu tư thiết bị phù hợp với mục tiêu đa nhiệm. Xem xét phương án sử dụng đòn bẩy tài chính hợp lý trong việc đầu tư và đảm bảo việc hoàn vốn nhanh.

+ Tăng cường kiểm soát và đẩy mạnh công tác kiểm soát chất lượng việc bảo dưỡng, sửa chữa làm tăng hệ số sử dụng thiết bị.

6- Về Quản lý sản xuất - An Toàn (HSE)

+ Phối hợp với Bộ phận khai thác thiết lập các chỉ tiêu đánh giá về chất lượng, tiến độ trong công tác sản xuất.

+ Nâng cao và áp dụng tiêu chuẩn an toàn chung của VTT theo các chuẩn HSE của thế giới (chuyên ngành siêu trường siêu trọng)

+ Lập kế hoạch đào tạo định kỳ đột xuất để nâng cao ý thức của nhân sự khi tham gia dự án.

+ Thực hiện việc kiểm soát chặt chẽ các quy trình liên quan HSE và đánh giá ý thức chấp hành, tuân thủ đối với các bộ phận tham gia sản xuất.

7- Về QHSE - Bảo Hiểm

+ Rà soát và đề xuất các quy trình điều hành hoạt động (điều chỉnh) để tối ưu hóa các quy trình hoạt động nhằm nâng cao tính tuân thủ, thống nhất cơ chế phối hợp giữa các bộ phận.

+ Phối hợp với Kiểm soát nội bộ của group kiểm tra, rà soát, đánh giá các vấn đề pháp lý tồn tại và đề xuất giải pháp khắc phục.

+ Định kỳ và đột xuất lập Báo cáo phân tích rủi ro và đề xuất giải pháp phòng ngừa trong các hoạt động sản xuất, thương mại.

+ Rà soát và nghiên cứu kỹ các hợp đồng bảo hiểm phi nhân thọ, các loại hình bảo hiểm đang áp dụng với mọi hoạt động của công ty để đảm bảo và hạn chế tối đa các rủi ro tiềm ẩn hoặc phát sinh.

Trên đây là báo cáo của Ban điều hành về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

Kính trình ĐHCĐ và HĐQT xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX
TỔNG GIÁM ĐỐC**


ĐẶNG VŨ THÀNH

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch
giữa Công ty với các Công ty thành viên/người có liên quan

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh thực tế,

Trên thực tiễn triển khai hoạt động kinh doanh, nhằm nâng cao hiệu quả, sự tăng trưởng hoạt động và lợi ích cho toàn bộ các cổ đông của Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex (“Vietranstimex”), thì Vietranstimex có các hợp đồng, giao dịch với các công ty thành viên và/hoặc giữa Vietranstimex với người có liên quan của người có liên quan theo qui định của Luật Doanh nghiệp.

Do vậy, để đảm bảo theo các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ, quy chế hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

1. Kết quả thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Vietranstimex với bên có liên quan trong năm 2023: chi tiết được trình bày trong Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023.
2. Trình các nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch giữa Vietranstimex với bên có liên quan năm 2024 (theo phụ lục đính kèm) như sau:

Thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng/giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex (“Vietranstimex”) với bên có liên quan (theo phụ lục đính kèm) theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 (ngoại trừ các hợp đồng bị cấm thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán 2019 và quy định pháp luật khác nếu có). Đối với các hợp đồng có bản chất và giá trị thuộc thẩm quyền của HĐQT, nhưng trong trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều là người có liên quan của các đối tác ký hợp đồng/giao dịch, cụ thể như sau:

- 2.1 Đối tác ký hợp đồng/giao dịch với Vietranstimex theo danh sách tại Phụ lục 1 kèm theo Tờ trình này, bao gồm:
 - a) Công ty con, công ty liên kết của Vietranstimex;
 - b) Cổ đông lớn của Vietranstimex;
 - c) Tổ chức/cá nhân có liên quan của những đối tượng nêu tại điểm (a) và (b) nêu trên.

d) Doanh nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020. (chi tiết đính kèm theo tờ trình này (“Danh Sách Bên Có Liên Quan”).

2.2 Hình thức của hợp đồng/giao dịch bao gồm mua bán hàng hóa/dịch vụ; mua bán tài sản; thuê/cho thuê tài sản; giao dịch vay/cho vay/hỗ trợ tài chính; hợp tác kinh doanh; giao dịch bảo đảm (bảo lãnh, cầm cố, thế chấp...); tư vấn quản lý doanh nghiệp; cho thuê cơ sở hạ tầng/nhà xưởng/thiết bị; các giao dịch chia sẻ chi phí, thu hộ chi hộ.

2.3 Giá trị hợp đồng/ giao dịch liên quan tới các đối tác trên:

- Đối với các hợp đồng/giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị tới 10% tổng giá trị tài sản của Vietranstimex ghi trong báo cáo tài chính gần nhất (HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các giao dịch/hợp đồng có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Vietranstimex ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất).
- Các giao dịch/hợp đồng khác có giá trị đến 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị đến 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất (HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các giao dịch/hợp đồng có giá trị từ trên 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Vietranstimex được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất).
- Các hợp đồng/giao dịch này đều thuộc thẩm quyền chấp thuận của HĐQT theo Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và quy định pháp luật hiện hành.

2.4 Hiệu lực áp dụng: áp dụng cho các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong giai đoạn từ năm 2024 đến trước ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt việc triển khai thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu trên giữa Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex với các đối tác theo như mục 2.1 trong tờ trình này, đảm bảo những hợp đồng/giao dịch này được thực hiện trên cơ sở công bằng và dựa trên những điều khoản cạnh tranh, tuân thủ đúng qui định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.
Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐẶNG DOẢN KIÊN

DANH SÁCH CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

(đính kèm theo Tờ trình số 09/VTX/TTr-HĐQT ngày 29/05/2024 của Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex)

STT	Bên liên quan	Mã số thuế	Mối quan hệ
1	Công ty CP Kho Vận Miền Nam	0300645369	Công ty mẹ
2	Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam	300447173	Công ty con của công ty mẹ
3	Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics	0315428529	Công ty con của công ty mẹ
4	Công ty Cổ phần Xây Lắp Công Trình	0300441118	Công ty thành viên trong hệ thống Sotrans
5	Công ty CP Cảng Miền Nam	0313440288	Công ty thành viên trong hệ thống Sotrans
6	Công ty Liên doanh Phát triển Tiếp Vận Số 1	0300602277	Công ty thành viên trong hệ thống Sotrans
7	Công ty CP Tập đoàn ITL	0301909173	Công ty mẹ tối cao
8	Công ty CP ITL Logistics	0303852860	Công ty con của công ty mẹ tối cao
9	Công ty TNHH BDP Quốc Tế (Vietnam)	0309950536	Công ty con của công ty mẹ tối cao
10	Công ty TNHH North Star Logistics	0315295082	Công ty con của Công ty mẹ tối cao
11	Công ty TNHH Air cargo Logistics Việt Nam	0311022133	Công ty liên doanh, liên kết của Công ty mẹ tối cao

BÁO CÁO

Danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT,
thành viên BKS Công ty có nhiệm kỳ 2024-2027

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex

Theo Thông báo số 08/VTX/TB-HĐQT ngày 29/05/2024 về việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS có nhiệm kỳ 2024-2027 được gửi đến Quý cổ đông và đăng trên website của Công ty, Hội đồng quản trị đã đề nghị Quý cổ đông tự ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên tham gia bầu vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị.

Kể từ ngày Công ty gửi thông báo đến thời hạn cuối cùng là 10h00 ngày 08/06/2024, Công ty đã nhận được hồ sơ đề cử ứng viên tham gia đề bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS có nhiệm kỳ 2024-2027 trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 gồm:

*** Hồ sơ đề cử ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị:**

1. Ông: Nguyễn Quốc Thúc

Ngày tháng năm sinh: 02/07/1961

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Chế tạo máy

Chức vụ hiện nay:

+ Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn ITL

+ Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam

*** Hồ sơ đề cử ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát:**

1. Ông: Nguyễn Đăng Trường

Ngày tháng năm sinh: 27/01/1993

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Đại học Kinh tế Tp. HCM

Chức vụ hiện nay: Chuyên viên cấp cao về đầu tư tại Công ty Cổ Phần Giao Nhận và Vận chuyển Indo Trần.

Được cổ đông lớn Công ty CP Kho Vận Miền Nam đang nắm giữ 19.539.896 cổ phần đề cử với số lượng cổ phần là 19.539.896 cổ phần, tương đương 93,17% cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.

Tài liệu kèm theo:

- Đơn đề cử của Công ty CP Kho Vận Miền Nam;
- SYLL của Ông Nguyễn Quốc Thúc, Ông Nguyễn Đăng Trường.

ĐẶNG DOẢN KIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 06 năm 2024

GIẤY ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÓ NHIỆM KỲ 2024 - 2027
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex

Chúng tôi là cổ đông, nhóm cổ đông có thời gian nắm giữ cổ phiếu của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex. Đại diện là:

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu /GCNĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu	Số CP đề cử	Chữ ký xác nhận
1	Công ty CP Kho Vận Miền Nam	0300645369	Đăng ký lần đầu ngày 29/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 19/05/2023	Sở Kế Hoạch Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh	19.539.896	19.539.896	

Tổng số cổ phần đề cử: 19.539.896 cổ phần, tương ứng 93,17% vốn điều lệ Công ty. Sau khi nghiên cứu các điều kiện, tiêu chuẩn liên quan đến việc đề cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex, Tôi/Chúng tôi nhất trí gộp toàn bộ số cổ phần của chúng tôi được liệt kê ở trên để đề cử:

1. Ông: Nguyễn Quốc Thúc

Ngày tháng năm sinh: 02/07/1961

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Chế tạo máy

Chức vụ hiện nay:

+ Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn ITL

+ Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam

Làm ứng cử viên tham gia để bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải Đa phương thức Vietranstimex có nhiệm kỳ từ 2024-2027 trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

2. Ông: Nguyễn Đăng Trường

Ngày tháng năm sinh: 27/01/1993

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Đại học Kinh tế Tp. HCM

Chức vụ hiện nay: Chuyên viên cấp cao về đầu tư tại Công ty Cổ Phần Giao Nhận và Vận chuyển Indo Trần.

Làm ứng cử viên tham gia để bầu làm thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải Đa phương thức Vietranstimex có nhiệm kỳ từ 2024-2027 trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông **Nguyễn Quốc Thúc**, Ông **Nguyễn Đăng Trường** có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex.

Trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG ĐẠI DIỆN ĐỀ CỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



ĐẶNG VŨ THÀNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
 ----o0o----

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX

1. Họ và tên: **Nguyễn Quốc Thúc**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 02/07/1961
4. Nơi sinh: Huế
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 079061008442. Ngày cấp: 25/11/2019.
Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về Trật tự xã hội.
7. Quê quán: Hà Nội
8. Địa chỉ thường trú: 204/1 Trần Phú, Phường 9, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh.
9. Chỗ ở hiện tại: 204/1 Trần Phú, Phường 9, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh.
10. Trình độ văn hóa: Sau đại học
11. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Chế tạo máy
12. Hành vi vi phạm pháp luật: không có
13. Tên tổ chức (nếu được cử là người đại diện phần vốn của tổ chức): không có
Địa chỉ:
14. Chức vụ hiện nay tại Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex: không có
15. Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
+ Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn ITL
+ Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam
16. Số CP nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/ cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
17. Các cam kết nắm giữ (nếu có): không có
18. Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ

19. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không có
20. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không có

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



NGUYỄN QUỐC THỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----



SƠ YẾU LÝ LỊCH CỦA ỨNG CỬ VIÊN
THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX

1. Họ và tên: **Nguyễn Đăng Trường**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 27/01/1993
4. Nơi sinh: Bình Thuận
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 060093008756
Ngày cấp: 12/02/2023 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát QLHC về Trật tự Xã hội
7. Quê quán: Chí Công, Tuy Phong, Bình Thuận
8. Địa chỉ thường trú: Thôn Hiệp Đức 2, Chí Công, Tuy Phong, Bình Thuận
9. Chỗ ở hiện tại: MP2.15.04 Chung Cư Flora Mizuki, Bình Hưng, Bình Chánh, TPHCM
10. Trình độ văn hóa: Cử nhân
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính – Đại Học Kinh Tế TP.HCM
12. Hành vi vi phạm pháp luật: không có
13. Tên tổ chức (nếu được cử là người đại diện phần vốn của tổ chức): không
Địa chỉ:
14. Chức vụ hiện nay tại Công Ty Cổ Phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex: không
15. Quá trình công tác và Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:

Thời gian	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ
Từ T2/2016 đến T4/2017	Chuyên viên nguồn vốn tại Ngân Hàng TMCP Nam Á
Từ T9/2017 – T4/2021	Chuyên viên tài chính tại Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Xây Dựng Hòa Bình
Từ T7/2021 đến nay	Chuyên viên cấp cao về đầu tư tại Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Và Vận Chuyển In Do Trần

16. Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện ... (tên tổ chức là Nhà nước/ cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu: 0 Cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
17. Các cam kết nắm giữ (nếu có) : không
18. Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại	Mối quan hệ
-----	---------------------	---	--	-------------

		với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	

19. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không
20. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



NGUYỄN ĐĂNG TRƯỜNG